|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT QUẢNG NGÃI  **TRƯỜNG THPT DTNT TỈNH** | **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC**  **NĂM HỌC: 2020 - 2021**  **Môn: GDCD** |

**Lớp 11**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tuần** | **Chương** | **Bài/chủ đề** | **Mạch nội dung kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt (Theo chương trình môn học)** | **Thời lượng**  **(Số tiết)** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
|  | **Phần I: Công dân với kinh tế** | | | | | | |  |
| 1 | 1, 2 |  | **Bài 1:** Công dân với sự phát triển kinh tế | * Sản xuất của cải vật chất. * Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất. * Phát triển kinh tế và ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân gia đình và xã hội. | * Nêu được thế nào là sản xuất của cải vật chất đối với đời sống XH. * Nêu được các yếu tố cơ bản của quá trình Sx. * Nêu được thế nào là phát triển kinh kế và ý nghĩa của sự phát triển kinh tế đối với cá nhân gia đình và xã hội. * Biết tham gia XD kinh tế gia đình phù hợp với khả năng bản thân. * Tích cực học tập, tham gia XD kinh tế gia đình và địa phương. | 2 | Trên lớp:  thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, xử lý tình huống | Mục 3a. *Cơ cấu kinh tế:* ***Không dạy***  Mục 3.b. Ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với các nhân, gia đình và xã hội. **Hướng dẫn HS tự học.** |
| 2 | 3,4,5 |  | **Bài 2:** Hàng hóa - Tiền tệ - Thị trường. | - Hàng hóa. Hai thuộc tính của hàng hóa.  - Các chức năng của tiền tệ.  - Thị trường. Các chức năng cơ bản của thi trường. | - Hiểu được khái niệm hàng hóa và các thuộc tính của hàng hóa.  - Nêu được chức năng của tiền tệ.  - Nêu được thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường.  Biết phân biệt giá trị với giá cả của hàng hóa.   * Coi trọng đúng mức vai trò của hàng hóa, tiền tệ và sản xuất hàng hóa. | 3 | Trên lớp:  thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, xử lý tình huống | - Mục 1.b. lượng giá trị hàng hóa.  **Chỉ tập trung làm rõ 2 khái niệm:**  + Thời gian lao động cá biệt.  + Thời gian lao động xã hội cần thiết  - Mục 2a. : Nguồn gốc, bản chất của tiền tệ. **Khuyến khích học sinh tự học**  - Điểm c mục 2: *Quy luật lưu thông tiền tệ:* ***Không dạy*** |
| 3 | 6,7,8,9 |  | **Chủ đề:** Một số quy luật kinh tế cơ bản. | * Nội dung của quy luật giá trị. * Tác động của quy luật giá trị. * Vận dụng quy luật giá trị (về phía công dân). * Cạnh tranh, nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh và mục đích của cạnh tranh. * Tính hai mặt của cạnh tranh. * Khái niệm: Cung, Cầu. * Mối quan hệ Cung – Cầu trong SX và lưu thông hàng hóa (Nội dung của quan hệ cung – cầu). * Vận dụng quan hệ cung – cầu. | * Nêu được nội dung cơ bản của quy luật giá trị, tác động của quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. * Biết vận dụng quy luật giá trị để giải thích một số hiện tượng kinh tế gần gũi trong cuộc sống. * Tôn trọng quy luật giá trị trong SX và lưu thông hàng hóa. * Nêu được khái niện cạnh tranh trong SX và lưu thông HH và nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh. * Hiểu được mục đích của cạnh tranh, tính hai mặt của cạnh tranh. * Phân biệt mặt tích cực và mặt hạn chế của cạnh tranh trong SX và lưu thông HH. * Ủng hộ các biểu hiện tích cực và phê phán các * Nêu được khái niệm cung, cầu. * Hiểu được quan hệ Cung – Cầu trong SX và lưu thông hàng hóa . * Nêu được sự vận dụng quan hệ cung – cầu. |  |  | Bài 3. Mục 3.a. Về phía Nhà nước. **Không dạy.**  - Bài 4. Mục 2.a Mục đích của cạch tranh **Ghép vào mục 1**  - Mục 2.b Các loại cạnh tranh. **Không dạy**  - Câu hỏi /bài tập 2 **Không yêu cầu học sinh làm.**  Bài 5. Điểm b mục 2: Vai trò của quan hệ cung – cầu: **Không dạy** |
| 4 | 10 |  |  | Kiểm tra 1 tiết. |  | 1 | Trên lớp |  |
|  | 11,12 |  | **Bài 6:** Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước | * Khái niệm CNH, HĐH. * Nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta. * Trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. | * Hiểu được thế nào là CNH, HĐH, vì sao phải CNH, HĐH đất nước. * Nêu được nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta. * Hiểu được trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. * Biết xác định trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. | 2 | Trên lớp:  thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, xử lý tình huống | - Mục 1. Khái niệm CNH, HĐH.  **Chỉ làm rõ thế nào là CNH, HĐH.**  - Điểm c mục 2: Củng cố và tăng cường địa vị chủ đạo của quan hệ sản xuất XHCN trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân: **Khuyến khích học sinh tự đọc.** |
| 5 | 13 |  | **Bài 7:** Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần | * Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần. | * Nêu được thế nào là thành phần kinh tế. * Nêu được sự cần thiết khách quan của nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta. * Biết được đặc điểm cơ bản của các thành phần kinh tế ở nước ta trong giai đoạn hiện nay. * Biết phân biệt các thành phần kinh tế ở địa phương. |  | Trên lớp:  thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, xử lý tình huống | Mục 2: Vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước: **Không dạy** |
| 6 | 14 | Một số lý luận về chủ nghĩa xã hội. | **Bài 8:** Chủ nghĩa xã hội | * Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. * Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. | * Nêu được những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. * Nêu được tính tất yếu khách quan đi lên chủ nghĩa xã hội ở VN. * Phân biệt được sự khác nhau cơ bản giữa chủ nghĩa xã hội với các chế độ xã hội trước đó ở VN. |  | Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp tình huống | - Điểm a mục 1: Chủ nghĩa xã hội là giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa: **Khuyến khích HS tự đọc.**  - Điểm b mục 2: Đặc điểm thời kì quá độ lên CNXH ở nước ta: **Hướng dẫn HS tự học.** |
| ***1. Thực hành, ngoại khóa: Các vấn đề về kinh tế địa phương.*** | | | | | | Tuần 14 Tăng 1tiết |
| 7 | 15 | ***2. Thực hành, ngoại khóa: Mối quan hệ giữa kinh tế - môi trường ở Việt Nam, ở địa phương hiện nay.*** | | | | | | Tuần 15 Tăng 1tiết |
| **Ôn thi Học kỳ I** | | | | | |
| 8 | 16 | **Kiểm tra Học kỳ I** | | | | | |  |
|  |  | **Phần II: Công dân với các vấn đề chính trị - xã hội** | | | | | |  |
|  |  | **HỌC KÌ II** | | | | | |  |
| 9 | 19, 20 |  | **Bài 9:** Nhà nước XHCN | * Thế nào là nhà nước pháp quyền XHCN. * Bản chất của nhà nước pháp quyền XHCN. * Chức năng của nhà nước pháp quyền XHCN. * Trách nhiệm của công dân trong việc tham giaXD nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam | * Nêu được thế nào là Nhà nước pháp quyền XHCN; bản chất, chức năng của Nhà nước pháp quyền XHCN. * Hiểu được trách nhiệm của mỗi công dân trong việc tham gia XD nhà nước pháp quyền XHCN. * Biết tham gia XD nhà nước pháp quyền XHCN phù hợp với lứa tuổi, điều kiện của bản thân. | 2 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp tình huống | - Mục 1: Nguồn gốc và bản chất của nhà nước.  **Khuyến khích HS tự học**  - Mục 2d: Vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống chính trị.  **Khuyến khích HS tự đọc.** |
| 10 | 21,22 |  | **Bài 10:** Nền dân chủ XHCN. | * Bản chất nền dân chủ XHCN ( thể hiện cụ thể trên 5 phương diện. **)** * Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực chính trị. * Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực văn hóa. * Những hình thức cơ bản của dân chủ. | * Nêu được bản chất của chất nền dân chủ XHCN. * Nêu được nội dung cơ bản cả dân chủ trong lĩnh vực chính trị, văn hóa. * Nêu được hai hình thức cơ bản của dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp(dân chủ đại diện). * Biết thực hiện quyền làm chủ trong các lĩnh vực chính trị, văn hóa. | 2 tiết. | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | Chỉ cần tập trung làm rõvề bản chất của dân chủ XHCN trên 5 phương diện.Các nội dung còn lại **khuyến khích HS tự học.**  - Mục 2a.d : Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực xã hội. **Khuyến khích HS tự học.**  - Mục 3: Các hình thức cơ bản của dân chủ. **Hướng dẫn HS tự học.**  **-** Câu hỏi/Bài tập 2. **Không yêu cầu HS trả lời** |
| 11 | 23 |  | **Bài 11:** Chính sách dân số và giải quyết việc làm. | * Chính sách dân số: Mục tiêu và phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách dân số. * Chính sách giải quyết việc làm. (Tình hình việc làm ở nước ta hiện nay, mục tiêu và phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm) | * Nêu được mục tiêu và phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách dân số ở nước ta hiện nay. * Nêu được tình hình việc làm ở nước ta hiện nay, và phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm ở VN hiện nay. * Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách dân số và giải quyết việc làm. * Biết tham gia tuyên truyền chính sách dân số và giải quyết việc làm phù hợp với khả năng của bản thân. * Bước đầu biết định hướng nghề nghiệp trong tương lai. | 1tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | - Điểm.a mục 1: *Tình hình dân số ở nước ta:* **Hướng dẫn HS tự học.**  - Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách dân số và giải quyết việc làm **Hướng dẫn HS tự học.**  - Câu hỏi 1 trong phần Câu hỏi và bài tập: ***Không yêu cầu học sinh trả lời*** |
| 12 | 24 |  | **Bài 12:** Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường. | * Tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay. * Mục tiêu và phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường. | * Nêu được phương hướng và biện pháp cơ bản nhằm bảo vệ tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay. * Biết tham gia thực hiện và tuyên truyền thực hiện chính sách tài nguyên, môi trường phù hợp với khả năng của bản thân. * Biết cách đánh giá thái độ hành vi của bản thân và của người khác trong việc thực hiện chính sáchtài nguyên và bảo vệ môi trường. | 1 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | Mục 1: *Tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay:* **Hướng dẫn HS tự học.**  - Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường. **Hướng dẫn HS tự học.** |
| 13 | 25 | **Kiểm tra 1 tiết.** | | | | 1 tiết | Trên lớp |  |
| 14 | 26,27,28 |  | **Bài 13:** Chính sách **GD - ĐT, KH - CN, VH** | * Chính sách giáo dục và đào tạo. * Chính sách khoa học và công nghệ. * Chính sách văn hóa. * Trách nhiệm của công dân đối với chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa. | * Nêu được nhiệm vụ, phương hướng, biện pháp cơ bản để phát triển giáo dục – đào tạo ở nước ta hiện nay. * Nêu được nhiệm vụ, phương hướng, biện pháp cơ bản để phát triển khoa học và công nghệ * Nêu được nhiệm vụ, phương hướng, biện pháp cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở nước ta hiện nay. * Biết tham gia tuyên truyền và thực hiện chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, chính sách văn hóa phù hợp với khả ngăng bản thân. | 3 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | Mục 4. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa. **Hướng dẫn HS tự học.** |
| 15 | 29 |  | **Bài 14:** Chính sách quốc phòng và an ninh. | * Những phương hướng cơ bản nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh. * Trách nhiệm của công dân đối với chính sách quốc phòng và an ninh. | * Nêu được phương hướng, biện pháp cơ bản để tăng cường quốc phòng và an ninh ở nước ta hiện nay. * Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách quốc phòng và an ninh của Nhà nước. * Biết tham gia tuyên truyền và thực hiện chính sách quốc phòng và an ninh. | 1 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | Mục 1: Vai trò và nhiệm vụ của quốc phòng và an ninh: **Khuyến khích HS tự học**  - Mục 3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách quốc phòng và an ninh. **Hướng dẫn HS tự học.** |
| 16 | 30,31 |  | **Bài 15:** Chính sách đối ngoại | * Vai trò, nhiệm vụ của chính sách đối ngoại. * Nguyên tắc của chính sách đối ngoại. * Phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách đối ngoại. * Trách nhiệm của công dân đối với chính sách đối ngoại. | * Nêu được vai trò, nhiệm vụ của chính sách đối ngoại của nước ta. * Nêu được những nguyên tắc, phương hướng và biện pháp cơ bản để thực hiện chính sách đối ngoại của nước ta hiện nay. * Biết tham gia tuyên truyền chính sách đối ngoại phù hợp với khả năng bản thân. * Biết quan hệ hữu nghị với người ngoài nước, tích cực học tập văn hóa, ngoại ngữ để có đư ngăng lực đáp ứng yêu cầu hợp tác, hội nhập quốc tế trong tương lai. | 2 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, động não, phương pháp nêu vấn đề. | Mục 4. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách đối ngoại. **Hướng dẫn HS tự học.** |
| 17 | 32,33 | ***Thực hành, ngoại khoá:***  1. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh  2. Các vấn đề ở địa phương liên quan nội dung các bài: 11, 12, 13, 15. | | | | 2 tiết | Trên lớp: Đàm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm, phương pháp nêu vấn đề. |  |
| 18 | 34 | **Ôn thi Học kì II.** | | | | 1 tiết | Trên lớp | Tuần 34  tăng thêm 1 tiết |
| **Thi HK II.** | | | | 1 tiết | Trên lớp |